

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ
GIA ĐÌNH CỦA BÉ – NGÀY HỘI CÔ GIÁO (27 MT)
Thời gian thực hiện 3 tuần (Từ ngày 04/11/2024 đến 22/11/2024)

Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a. Thực hiện được các động tác PT các nhóm cơ và hô hấp</i>				
1	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh, Theo nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lung, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. - Chân: + Bật tại chỗ.	* Hoạt động học: - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: + Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lung, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. - Chân: + Bật tại chỗ.	
<i>b. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động</i>				
3	- Trẻ kiểm soát được vận động. - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	* Hoạt động học: - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh * Hoạt động chơi; - TCVD: Gấu và ong	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, mắt trong vận động: Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	- Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc.	* Hoạt động học: - Chuyên bắt bóng hai bên theo hàng dọc * Hoạt động chơi: - TCVD: Thỏ đổi chuồng	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn theo hướng thẳng	- Trườn theo hướng thẳng	* Hoạt động học. - Trườn theo hướng thẳng. * Hoạt động chơi: - TCVD: Trời mưa.	
<i>c. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt</i>				
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, trong một số hoạt động: + Vẽ được một số hình đơn giản trong	+ Xếp chồng 10 khối khác nhau. + Sử dụng bút + Tô vẽ nguệch ngoạc.	* Hoạt động chơi: Chơi hoạt động ở các góc: + Góc xây dựng: Xây, ngôi nhà của bé, công viên,...	

Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chính bổ sung
	chủ đề gia đình. + Xếp chồng 10 khối không đổ.		+ Góc nghệ thuật: Làm album gia đình, vẽ, tô màu người thân trong gia đình,...	

2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

a. Biết 1 số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe

11	- Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, dao, kéo) khi được nhắc nhở.	- Những vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở. - Những nơi nguy hiểm (chơi gần hồ, ao, ruộng nước, bể chứa nước, hố vôi...) khi được nhắc nhở.	* Hoạt động học. - DDSK: Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, cách phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, trong gia đình nguy hiểm đến tính mạng (TCTV: <i>Bếp củi, bếp than</i>) - KNS: Phòng tránh một số vật dụng nguy hiểm trong gia đình.	
	Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (chơi gần hồ, ao, ruộng nước, bể chứa nước, hố vôi...) khi được nhắc nhở.			

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Khám phá khoa học

a. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng

13	- Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi như chú ý quan sát sự vật hiện tượng, hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng trong gia đình. - Phân loại đồ dùng theo 1 dấu hiệu nổi bật	* Hoạt động học: - KPKH: + Trò chuyện về một số đồ dùng trong gia đình (TCTV: <i>Cái quai</i>) - Cho trẻ xem video, hình ảnh và trò chuyện về một số đồ dùng gia đình (TCTV: <i>Cái xoong, cái chậu, cái bát, cái thìa, ti vi, cái giường...</i> (HĐ Đón – trả trẻ). + Quan sát: Cây rau cải thảo, cây hoa mẫu đơn, cây hoa nhài, cây vạn tuế, cây lan ý. + Trải nghiệm: nhặt đỗ, tuốt rau ngót, sự đổi	
	- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, ngửi sờ, nếm... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.			
	- Trẻ được làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát tìm hiểu đối tượng. VD: Thả các con vật vào			

Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chính bổ sung
	nước để nhận biết vật chìm hay nổi. - Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như: Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.		màu của hoa đậu biếc,... (TCTV: <i>cây rau cải thảo, chùm hoa, cây lan ý, hoa đậu biếc, đổi màu,...</i>) * Hoạt động chơi: - Thực hành chơi ở các góc: Góc xây dựng, góc phân vai, góc học tập... (TCTV: <i>Cái muôi, cái chảo, nhặt rau, đi chợ, sắp xếp, ngăn nắp...</i>)	
14	- Trẻ phân loại được một số đồ dùng trong gia đình theo 1 dấu hiệu nổi bật.		- TCHT: Đồ dùng làm bằng gì? Thi xem ai nhanh. Trò chơi sáng tạo: Ông hút và quả cầu bông (TCM).	
b. Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản.				
17	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...trong chủ đề “Gia đình - ngày hội của cô giáo”.	- Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình... trong chủ đề gia đình.	* Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động góc nghệ thuật	
18	Trẻ làm quen với máy tính, chơi được 1 số trò chơi trong phần mềm Tin học	- Khám phá 1 số trò chơi trong phần mềm Tin học.	* Hoạt động học: - Hoạt động phòng tin học: + Kp ngôi nhà sách + Làm quen những người bạn ngộ nghĩnh + Kp ngôi nhà toán học. + Trò chơi làm bánh.	
3. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
c. Trẻ biết so sánh hai đối tượng				
23	Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn – nhỏ hơn.	So sánh hai đối tượng về kích thước: To hơn – nhỏ hơn	* Hoạt động học: - LQVT: So sánh hai đối tượng về kích thước: To hơn – nhỏ hơn (TCTV: <i>To hơn –</i>	

Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chính bổ sung
			<i>nhỏ hơn)</i>	
24	- Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn, hình tam giác.	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn, hình tam giác. và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	* Hoạt động học: - LQVT: Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn, hình tam giác.	
3. Khám phá xã hội				
<i>a. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng</i>				
26	- Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình (cách gọi theo tiếng dân tộc Thái) - Học tập và làm theo Bác Hồ: <i>Biết yêu quý, kính trọng, lễ phép với ông bà, cha mẹ và người thân trong gia đình.</i>	* Hoạt động học. - KPXH: Trò chuyện về gia đình của bé (<i>TCTV: Chia sẻ</i>) - Trò chuyện và kể về địa chỉ của gia đình, tên các thành viên trong gia đình qua tranh, khi được hỏi. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh:	
	- Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Địa chỉ gia đình.	- Trò chuyện với trẻ để trẻ biết yêu quý, kính trọng, quan tâm đến người thân trong gia đình (bị ốm, đau), làm những công việc vừa sức giúp đỡ bố mẹ và những người xung quanh trẻ. + Thực hành: Bé giới thiệu về gia đình của mình	
28	- Trẻ biết ngày 20/11 qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Ngày hội của cô giáo 20/11...	* Hoạt động học: - Hoạt động trải nghiệm: Trải nghiệm ngày 20/11.	
III. Phát triển ngôn ngữ				
1. Nghe hiểu lời nói				
30	Trẻ nghe hiểu và trò chuyện về bình đẳng giới, quyền trẻ em.	- Ông/bố và bà/mẹ ... đều có thể làm cùng 1 công việc xã hội như nhau. - Trẻ em đều có quyền	* Hoạt động học: - KPXH: Trò chuyện về gia đình của bé + Bình đẳng giới: Ông/bố.. và bà/mẹ ...	

Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chính bổ sung
		<p>được sống: quyền được sống cùng cha mẹ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em có quyền được bảo vệ: không bị phân biệt, đối xử. - Trẻ em có quyền được tham gia: Trẻ được bày tỏ ý kiến và được tôn trọng ý kiến của mình. 	<p>đều có thể làm cùng 1 công việc xã hội như nhau: nấu cơm, quét nhà, rửa bát, trông con,...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền được bảo vệ: Trẻ được người thân trong gia đình yêu thương, bảo vệ, không bị phân biệt đối xử. - Quyền được sống cùng cha mẹ. * Hoạt động lao động <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lao động vệ sinh nhật lá, lau dọn lớp... * Hoạt động chơi: <ul style="list-style-type: none"> - Chơi ở các góc trẻ có quyền tham gia được bày tỏ ý kiến và được tôn trọng ý kiến của mình. - Giáo dục bình đẳng giới: Thực hành cho trẻ cất đồ dùng sau khi chơi xong... 	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
32	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Đi thăm ông bà, đi chơi.... 	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại sự việc: Được bố mẹ cho đi thăm ông bà, đi chơi... 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thực hành kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân. 	
33	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, kể chuyện...trong chủ đề gia đình - ngày hội của cô giáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè, kể chuyện. + Thơ: Bàn tay cô giáo; bé tập làm nội trợ - Đồng dao: Cái bóng, công cha như núi Thái Sơn. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> - Văn học: <ul style="list-style-type: none"> + Thơ: Bàn tay cô giáo (TCTV: Vá áo). + Thơ: Bé tập làm nội trợ (TCTV: Nội trợ). - Đồng dao: Công cha như núi Thái Sơn, Cái Bóng (TCTV: khéo sảy, khéo sàng) 	
34	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã 	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> - Văn học: 	

Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chính bổ sung
	được nghe với sự giúp đỡ của cô giáo.	nghe. - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ.	+ Truyện: Nhỏ củ cải (TCTV: Khổng lồ)	
35	- Trẻ biết sử dụng các từ: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp với người thân trong gia đình và người lớn.	- Sử dụng các từ “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp với người thân trong gia đình và người lớn.	* Hoạt động học: - Xem video về hành vi đúng sai, thực hành khi được giao tiếp với người thân trong gia đình và người lớn. - Trò chuyện với trẻ để trẻ sử dụng các từ: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp với người thân trong gia đình và người lớn (Đón – trả trẻ).	
36	- Trẻ biết tự giờ xem sách	- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện.	* Hoạt động học: - Hoạt động phòng thư viện. * Hoạt động chơi: - Góc sách truyện: Thực hành xem tranh, truyện, “đọc” truyện.	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
4. Hành vi và quy tắc ứng xử				
44	- Trẻ thực hiện được một số quy định của và gia đình: Cất lấy đồ dùng đúng nơi quy định, sắp xếp ngăn nắp gọn gàng chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột.	* Hoạt động học: - Trò chuyện với trẻ về một số quy định ở gia đình (để đồ dùng đúng chỗ, giữ gìn vệ sinh nhà cửa sạch sẽ, ngăn nắp, giữ trật tự khi ngủ, khi ăn,...)	
45	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi người thân của mình	- Cử chỉ, lời nói (chào hỏi, cảm ơn) với người thân của mình	* Hoạt động học: - KPXH: Trò chuyện về gia đình của bé + Giáo dục trẻ biết chào hỏi, biết cảm ơn, xin lỗi với người thân của mình khi có lỗi. Cho trẻ thực hành.	
5. Quan tâm đến môi trường				

Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
		<ul style="list-style-type: none"> - Tiết kiệm điện khi ra khỏi phòng, nhà, tiết kiệm nước khi uống, rửa tay, lau nhà, vệ sinh, chăm sóc cây... 	<ul style="list-style-type: none"> - KNS: Tiết kiệm điện: Khi ra khỏi phòng, ra khỏi nhà tắt điện, tắt quạt, ... 	
V. Phát triển thẩm mỹ				
<i>2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình</i>				
50	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) trong chủ đề “gia đình - ngày hội của cô giáo”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi) - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: VĐMH: Chiếc khăn tay. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp: VTTP: Đi học về 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh, Bé quét nhà. * Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> - VĐMH: Chiếc khăn tay - Vỗ tay theo phách : Đi học về * Hoạt động chơi: <ul style="list-style-type: none"> - TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật; Đi theo tiếng nhạc - Chơi hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật - BHDC: Ru con, múa đàn - TCDG: Mèo đuổi chuột, Dung dăng dung dẻ 	
52	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý của cô về chủ đề: “Gia đình - ngày hội của cô giáo”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình, xé giấy theo dải, xé vụn; xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo thành sản phẩm đơn giản về chủ đề: Gia đình - ngày hội của cô giáo. - Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản: Trang trí khung ảnh 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> - Tạo hình: <ul style="list-style-type: none"> + Trang trí khung ảnh (EDP) + Nặn đôi đũa (M) * Hoạt động chơi: <ul style="list-style-type: none"> Chơi hoạt động ở các góc. Góc nghệ thuật, góc xây dựng, chơi với các nguyên vật liệu thiên nhiên, vẽ, tô màu người thân của bé... 	
53	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản về chủ đề “Gia đình - ngày hội của cô giáo”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình, xé giấy theo dải, xé vụn; 		

Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chính bổ sung
55	- Biết lăn dục, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm đơn giản về chủ đề “Gia đình - ngày hội của cô giáo”.	xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo thành sản phẩm đơn giản về chủ đề. - Sử dụng một số kỹ năng nặn tạo ra sản phẩm đơn giản trong chủ đề: Nặn một số đồ dùng trong gia đình....		
56	- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm đơn giản về chủ đề “Gia đình - ngày hội của cô giáo”.	- Sử dụng một số kỹ năng cắt, dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm.		

CHUẨN BỊ

- Cô cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo các chủ đề nhánh: Những người thân yêu của bé; Đồ dùng gia đình; Ngày hội của cô giáo.
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy vẽ, lá khô ...
- Giấy khổ to (tận dụng bìa lịch, báo cũ..) để vẽ, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông (có thể vò xé) cho trẻ.
- Lựa chọn 1 số bài hát (Đi học về, chiếc khăn tay, ba ngọn nến lung linh, bé quét nhà,..); trò chơi (Chuẩn bị bữa ăn, thi xem ai nhanh, dung dăng dung dẻ) Thơ (Bé tập làm nội trợ, Bàn tay cô giáo...); Truyện (Nhỏ củ cải); Đồng dao (Công cha như núi Thái Sơn, cái Bống)... liên quan đến chủ đề.
- Tranh ảnh, video hoạt động, về ngày 20/11, hình ảnh về người thân yêu và một số đồ dùng trong gia đình
- Tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề và yêu cầu phụ huynh giúp đỡ thu lượm các đồ dùng phế liệu đã qua sử dụng để làm đồ dùng đồ chơi.
- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, thăm quan ... để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Duyệt)



Vũ Thị Thu Hiền

Ngày 28 tháng 10 năm 2024
NGƯỜI XÂY DỰNG



Bùi Thị Bích

